TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 30 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tếnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sơ; Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Duyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Hạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Công V. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 14.8.1970, tại huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Nơi đăng ký HK: Thôn Bá Khê, xã Cương Chính, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Chỗ ở hiện nay: Bản Mai Tiên, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/10 Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con Phạm Công Lập, (đã chết) và bà Đoàn Thị Vẹn, (đã chết). Bị cáo có vợ là Trần Thị Huê, sinh năm 1972. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1997;

Tiền sự: Không. Tiền án không: Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 05.06.1976, tại huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản Mai Tiên, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 4/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông: Nguyễn Thiện Thạch(đã chết) con bà Nguyễn Thị Thạo, sinh năm 1953. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1977. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1995 và con nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án: Không: Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 117/2009/HSST ngày 14/10/2009Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đã sử phạt Nguyễn Văn T 36 tháng tù (Ba sáu) tháng về tội vi phạm điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo điểm a, khoản 2, Điều 202. Nguyễn Văn T đã chấp hành song phần bồi thường dân sự (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 06.9.2021 Nguyễn Công V đi bộ đến nhà Vũ Văn Vương, sinh năm 1974, trú tại bản Mai Tiên, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn xin ứng trước 100.000VNĐ tiền công hái cà phê cho Vương. Sau khi ứng được tiền, V đến nhà Nguyễn Văn T cùng trú tại bản Mai Tiên, xã Chiềng Ban (Cách nhà Vương khoản 200m), V nhờ T mua giúp 100.000VNĐ Heroine, T đồng ý và hẹn V 30 phút sau quay lại. Sau đó, Nguyễn Văn T đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông (không quen biết tên địa chỉ) đến khu vực chợ Chiềng Mung, huyện Mai Sơn thì xuống xe đứng ở lề đường bên phải hướng đi chợ Chiềng Mung đi ngã ba bản Xum, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Khoảng 15 phút sau có một người đàn ông (không quen biết tên, địa chỉ) đi đến T đặt vấn đề mua 200.000VNĐ Herooine (trong đó có 100.000VNĐ của V) người đàn ông đồng ý lấy trong túi áo ngực đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 02 gói Heroine, T cầm 02 gói Heroine vào nương sắn gần đó, lấy 01 gói ra xử dụng hết sau đó đi nhờ xe moto của một người đàn ông không quen biết tên, địa chỉ về nhà. Khoảng 7 giờ cùng ngày, V đến nhà T lấy gói Heroine còn lại, sau đó cất gói Heroine trong túi quần rồi quay lại nhà Vương tiếp tục hái cà phê. Đến khoảng 10 giờ 20 phút, trên đường đi về nhà thì V bị tổ Công tác Công an xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang thu giữ. V tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng, chứa 01 gói giấy màu xanh bên trong chứa chứa chất bột nén màu trắng nghi Heroine trong túi quần bên trái của V đang mặc, V khai là Heroine của V nhờ Nguyễn Văn T mua hộ.

Ngày 06.9.2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp cùng Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Phạm Công V, kết quả: Khối lượng chất bột nén màu trắng thu giữ trong gói nilon màu trắng là 0,10gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M.

Ngày 06.9.2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 1499/KLMT ngày 07/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu là M là ma tuý. Loại Heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là M= 0,10 gam*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,10 gam loại Heroine ".

Bản cáo trạng số: 100/CT-VKS ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố các bị cáovề tội tàng trữ chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Công V từ 14 (Mười bốn) đến 17 (Mười bảy) tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu xanh.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo đều nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiến nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận ngày 06.9.2021. Phạm Công V đã đưa cho Nguyễn Văn T 100.000VNĐ nhờ T mua hộ 01 gói Heroine để sử dụng, T

nhất trí, trên đường đi T lấy thêm 100.000đ + 100.000đ của V được tổng số tiền là 200.000đ đi mua ma túy của một người không biết họ tên và địa chỉ được 01 gói Heroine màu trắng bên trong chứa hai gói nilon có 02 gói noilon, mỗi gói đều chứa bột Heroin, sau khi mua xong T đã sử dụng hết 01 gói, gói còn lại T mang về trả cho V, V tiếp tục đi hái cà phê đến hơn 10 giờ đang trên đường về nhà thì V bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 01 gói bột màu trắng V khai nhận là Heroine, được cân tịnh dưới sự có mặt của bị cáo có tổng khối lượng là 0,1 gam

Tại kết luận giám định số 1499/KLMT ngày 07.9.2021của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu M gửi giám định trong vụ án Phạm Công V là chất ma túy loại Heroine.

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận là mua Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm công V phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 1 năm đến 5 năm, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng

[3] Xét tính chất vụ án, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội, Đối với bị cáo Phạm Công V là chủ mưu khởi xướng về việc nhờ Nguyễn Văn T mua ma túy cho V sử dụng, do vậy Phạm Công V phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò chủ mưu khởi xướng và phải chịu mức án nghiêm khắc hơn đối với Nguyễn Văn T.

Đối với Nguyễn Văn T tuy không phải là chủ mưu khởi xướng nhưng sau khi được bị cáo V nhờ mua ma túy, bị cáo T đã nhận lời và tích cực giúp sức cho bị cáo V trong việc thực hiện hành vi phạm tội, do vậy bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 17 Bộ luật hình sự, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cân nhắc hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau khi phạm tội các bị cáo khai báo thành khẩn, cần áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào đối với các bị cáo, riêng đối với bị cáo Phạm Công V sau khi bị bắt đã khai ra đồng phạm là Nguyễn Văn T, xét Phạm Công V được hưởng tỉnh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án).

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T từng bị xét xử về tội Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ tại bản án 117/2009/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2009 của tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, bị cáo Nguyễn Văn T đã chấp hành xong hình phạt, án phí và trách nhiệm dân sự thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 70 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhân thân xấu.

Quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bố bị cáo là ông Nguyễn Thiện Thạch là liệt sỹ đã hy sinh trong vì sự nghiệp xây dựng bảo vệ tổ quốc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ này sẽ được hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: 0,10 gam Heroine cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại là các mảnh giấy nilon không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc chất ma tuý: Bị cáo Nguyễn Văn T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chợ Chiềng Mung thuộc bản Phát, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La việc mua bán không ai biết. Ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để mở rộng vụ án cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo Phạm Công V. Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phạm Công V, Nguyễn Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt Phạm Công V 14 (Mười bốn) tháng tù. thời gian thụ hình tính từ ngày 06/09/2021.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày 06/09/2021.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon màu xanh.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30.10.2021).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tráng A Tếnh